

TCVN

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 5485-1991

(ISO 941-1980)

GIA VỊ

Xác định chất chiết tan trong nước lạnh

HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

TCVN 5485-1991 phù hợp với ISO 941-1980 .

TCVN 5485-1991 do Trung tâm Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng khu vực 1 biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng đề nghị và được Ủy ban Khoa học Nhà nước ban theo quyết định số 487/QĐ ngày 8 tháng 8 năm 1991 .

GIA VỊ

Xác định chất chiết tan trong nước lạnh

Spices and condiments .Determination of
cold Water - soluble extract

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định chất chiết tan trong nước lạnh áp dụng cho hầu hết các loại gia vị.

Tiêu chuẩn này phù hợp với ISO 941-1980.

1. Định nghĩa.

Chất chiết tan trong nước lạnh là toàn bộ chất được chiết xuất ra bằng nước lạnh ở các điều kiện đã được qui định trong tiêu chuẩn này.

2. Nguyên tắc

Chiết xuất một lượng mẫu cân với nước lạnh, lọc làm khô chất chiết thu được, cân.

3. Dụng cụ thử.

Các dụng cụ thí nghiệm thông thường, không có qui định khác, và dụng cụ sau:

3.1. Bình định mức dung tích 100ml.

3.2. Pipet dung tích 50ml.

3.3. Đĩa đáy bằng

3.4. Giấy lọc độ mịn trung bình

3.5. Tủ sấy điều chỉnh được nhiệt độ ở $103 \pm 2^{\circ}\text{C}$.

3.6. Bếp cách thủy

3.7. Cân phân tích

4. Lấy mẫu

Lấy mẫu bằng phương pháp qui định ở TCVN 4889-89 (ISO 948-80)

5. Trình tự thử.

5.1. Chuẩn bị mẫu thử: Chuẩn bị mẫu thử bằng phương pháp quy định.

5.2. Lượng mẫu cân: Cân chính xác tới 0,001g khoảng 2g mẫu thử (5.1.).

5.3. Tiến hành thử.

Chỉ sử dụng nước cất hoặc nước ít nhất có độ tinh khiết tương đương.

Dùng nước chuyển toàn bộ lượng mẫu cân sang bình định mức (3.1.) và đổ đầy tới vạch bằng nước lạnh. Đậy nút bình định mức và lắc, chùng 30 phút một lần trong khoảng 8 giờ và để yên không lắc trong 16 giờ. Lọc chất chiết qua giấy lọc khô (3.4.) làm bay hơi 1 phần ước số 50ml cho đến khô trong đĩa (3.3.) đã được làm khô trước và cân chính xác đến 0,001g trên bếp cách thủy (3.6.) và giữ trong tủ sấy (3.5.) ở nhiệt độ $103 \pm 2^{\circ}\text{C}$ cho đến khi khối lượng ổn định tức là cho tới khi hai lần cân liên tiếp cách nhau 1 giờ sấy, khác nhau là không quá 0,002g. Ghi lại khối lượng cuối cùng.

6. Tính kết quả

Chất chiết tan trong nước lạnh (X) biểu thị bằng phần trăm khối lượng chất khô tính theo công thức: sau

$$X = m_1 \times \frac{1000}{50} \times \frac{100}{m_0} \times \frac{100}{100-H} .$$

Trong đó: m_0 - Khối lượng tính bằng gam của lượng mẫu cân.

m_1 - Khối lượng tính bằng gam của chất chiết thu được.

M - Hàm lượng nước biểu thị bằng phần trăm khối lượng mẫu nhận được.

7. Biên bản thử.

Biên bản thử phải chỉ ra được phương pháp được dùng và kết quả đạt được. Nó cũng đề cập tới tất cả các điều kiện tiến hành không qui định trong tiêu chuẩn này hoặc được coi như không bắt buộc và bất kỳ điều kiện nào có thể ảnh hưởng tới kết quả.

Biên bản thử cần phải bao gồm các chi tiết cần thiết để nhận biết đầy đủ về mẫu.
